

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2025-2026
ĐƠN VỊ: KHOA THỂ DỤC THỂ THAO

(Kèm theo Báo cáo số 1545 /BC-ĐHSP ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên)

1. Thông tin chung

1.1. Tên đơn vị

Khoa Thể dục thể thao

1.2. Về cơ cấu, tổ chức

- Tổng số VC, NLĐ: 24 gồm 23 cán bộ giảng dạy (8TS và 15 Ths) và 1 nhân viên.
- Ban chủ nhiệm khoa: Trưởng khoa và 1 Phó Trưởng khoa
- 2 bộ môn: Bộ môn Lý luận và phương pháp (12 GV); Bộ môn Các môn thể thao (11 GV).
- 1 nhân viên: Ban chủ nhiệm khoa trực tiếp quản lý.

1.3. Về chức năng, nhiệm vụ

- a) Xây dựng chương trình, phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học và sau đại học đối với các chuyên ngành đào tạo thuộc ngành Thể dục thể thao, Huấn luyện thể thao;
- b) Quản lý, tổ chức đào tạo trình độ đại học chương trình Giáo dục Thể chất;
- c) Quản lý, tổ chức đào tạo các chương trình đào tạo sau đại học thuộc ngành Giáo dục Thể chất, Huấn luyện thể thao;
- d) Phối hợp với Phòng Đào tạo xây dựng đề án mở mã ngành đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ lĩnh vực Giáo dục Thể chất, Huấn luyện thể thao;
- đ) Tổ chức giảng dạy môn thể dục trong toàn Trường;
- e) Cung cấp nhân lực để Trường, Công đoàn Trường, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường, Hội Sinh viên Trường tổ chức thực hiện các hoạt động thể dục thể thao, rèn luyện thân thể của cán bộ, giảng viên, người học;



g) Tham gia bồi dưỡng giáo viên phổ thông ngành Thể dục Thể thao;

h) Phối hợp với Phòng Khoa học - Công nghệ và Hợp tác Quốc tế, Viện Nghiên cứu Xã hội và Nhân văn miền núi, các địa phương, Trường thực hành tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực Giáo dục Thể chất; bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ cho giảng viên, sinh viên chuyên ngành Giáo dục Thể chất;

i) Phối hợp với Phòng Hành chính - Tổ chức làm tốt công tác quản lý, quy hoạch, kế hoạch, xây dựng phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy chuyên ngành Giáo dục Thể chất;

k) Phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên, Phòng Đào tạo quản lý người học;

l) Phối hợp với Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục thực hiện tốt các hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên môn, thi, đảm bảo chất lượng đào tạo chuyên ngành Giáo dục Thể chất;

m) Phối hợp với các phòng chức năng và các trung tâm để quản lý và sử dụng có hiệu quả sân vận động, nhà thi đấu, bể bơi, nhà đa năng, ... thực hiện các nhiệm vụ quản lý tài sản công của Trường và các hoạt động phục vụ người học;

n) Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác do Hiệu trưởng phân công.

2. Kết quả thực hiện Kế hoạch năm học 2025-2026

2.1. Công tác tổ chức – cán bộ

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm theo kế hoạch	Kết quả đạt được thực tế	Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch
1	Phát triển đội ngũ	1 GV tham gia dự tuyển NCS	Chưa có giảng viên dự tuyển	Không hoàn thành
		GV Hoàn thành kế hoạch học tập	01 GV bảo vệ cơ sở	Hoàn thành
		Tuyển dụng được 1 đến 2 GV	Không đề xuất do không xác định được nguồn tuyển	Không hoàn thành
2	Phân công nhiệm vụ NH cho CBVC	Bảng phân công nhiệm vụ, đánh sách trợ lý năm học;	Đã thực hiện	Hoàn thành
3	Đánh giá, xếp loại CBVC	Kết quả đánh giá phân loại CBVC	Thực hiện theo đúng quy định	Hoàn thành
4	Nâng cao chất lượng công tác lưu trữ văn bản	Hệ thống quản lý văn bản của khoa	Thực hiện theo quy định	Hoàn thành
5	Tổ chức hội nghị VC, NLĐ NH 2025-2026	Báo cáo tổng kết năm học; Phương hướng năm học mới	Thực hiện theo đúng quy định	Hoàn thành

Nguyen

2.2. Công tác đào tạo

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm theo kế hoạch	Kết quả đạt được thực tế	Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch
1	Tuyển sinh ĐH CQ, cao học	Đạt chỉ tiêu tuyển sinh ĐH chính quy	Tuyển sinh K60 đạt chỉ tiêu	Hoàn thành
		5 học viên cao học	Đợt 1 năm 2026 tuyển 7 học viên cao học	Hoàn thành
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch đào tạo	Kế hoạch được phê duyệt; Kết quả triển khai kế hoạch	Thực hiện theo đúng kế hoạch	Hoàn thành
3	Cử giảng viên đi thực tế chuyên môn	Cử 2 đến 4 GV đi thực tế chuyên môn tại trường PT	Trên 10 GV tham gia thực tế chuyên môn	Hoàn thành
4	Rà soát CTĐT trình độ đại học	CTĐT được rà soát, cập nhật	Đang thực hiện theo quy định	Hoàn thành (theo kế hoạch)
5	CTĐT được rà soát, cập nhật	Các học phần được triển khai dạy học E-learning	Thực hiện theo đúng kế hoạch và thời khóa biểu	Hoàn thành
6	Bồi dưỡng giáo viên	Chương trình được cập nhật; Các lớp bồi dưỡng.	NH 2025-2026 khoa không tham gia bồi dưỡng GV	Không đánh giá

2.3. Khoa học công nghệ

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm theo kế hoạch	Kết quả đạt được thực tế	Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch
1	Đề xuất và thực hiện đề tài khoa học các cấp	Được phê duyệt 1 đề tài CS, 8 cấp SV	Được phê duyệt 2 đề tài CS và 8 đề tài sinh viên	Hoàn thành
		Nghiệm thu đề tài cơ sở	02 đề tài quá hạn do không đảm bảo tiêu chí bài báo scopus	Không hoàn thành
2	Công bố các kết quả nghiên cứu	23 bài báo được công bố; Trong đó có 03 bài Scopus	25 bài báo; Không có bài nào thuộc danh mục Scopus	Hoàn thành 1 phần
3	Biên soạn giáo trình cho các CTĐT.	2 giáo trình được phê duyệt; Nghiệm thu 03 giáo trình.	2 giáo trình được phê duyệt; Nghiệm thu 03 giáo trình.	Hoàn thành
4	Triển khai xây dựng bài giảng E-learning	Được phê duyệt 2 bài giảng;	Được phê duyệt 2 bài giảng;	Hoàn thành
5	Tổ chức hội thảo; seminar	02 hội thảo, seminar cấp khoa	Tổ 02 seminar cấp khoa	Hoàn thành

2.4. Quản lý cơ sở vật chất; Công nghệ thông tin và thư viện; Kế hoạch

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm theo kế hoạch	Kết quả đạt được thực tế	Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch
1	Quản lý CSVC, trang thiết bị được nhà trường giao	Kế hoạch kiểm tra; Báo cáo;	Thực hiện theo đúng kế hoạch	Hoàn thành
		Bản đề xuất mua sắm.	Thực hiện theo đúng kế hoạch	Hoàn thành
2	Phát triển học liệu phục vụ đào tạo	Bảng rà soát học; Danh mục mua mới và biên soạn	Thực hiện theo đúng kế hoạch	Hoàn thành
3	Cập nhật thông tin lên website	Trang web cập nhật thường xuyên	Một số thông tin chưa được cập nhật kịp thời	Hoàn thành 1 phần
4	Xây dựng kế hoạch năm học	Bản kế hoạch của khoa và bộ môn	Bản kế hoạch của khoa được phê duyệt	Hoàn thành

2.5. Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm theo kế hoạch	Kết quả đạt được thực tế	Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch
1	Cập nhật ngân hàng kiểm tra, đánh giá	Ngân hàng câu hỏi được cập nhật đúng quy định	Thực hiện theo đúng quy định	Hoàn thành
2	Tự kiểm tra, đánh giá các mặt công tác.	Kế hoạch, biên bản kiểm tra	Thực hiện theo đúng quy định	Hoàn thành
3	Tiếp tục cải tiến sau đánh giá ngoài	Bản kế hoạch được thông qua và triển khai	Thực hiện theo đúng kế hoạch	Hoàn thành theo kế hoạch
4	Đánh giá SV TN theo CDR	Các SV tốt nghiệp được đánh giá	Chưa thực hiện	Không đánh giá

2.6. Công tác học sinh sinh viên và thanh tra pháp chế

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm theo kế hoạch	Kết quả đạt được thực tế	Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch
1	Tổ chức các hoạt động đầu năm, đầu khóa học cho SV	Kế hoạch, nội dung giáo dục cho SV;	Thực hiện theo đúng kế hoạch	Hoàn thành
		Kế hoạch, chương trình buổi gặp mặt.	Thực hiện theo đúng kế hoạch	Hoàn thành

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm theo kế hoạch	Kết quả đạt được thực tế	Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch
2	Tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ SV	Biên bản họp lớp; Báo cáo KQ hoạt động tư vấn, hỗ trợ.	Thực hiện theo đúng quy định	Hoàn thành
3	Tổ chức các hoạt động cho SV	Kế hoạch và báo cáo kết quả các hoạt động	Tổ chức 4 giải thể thao cho SV; Tham gia các hoạt động của trường	Hoàn thành
4	Góp ý cho các dự thảo văn bản quản lý	Các văn bản góp ý	Thực hiện theo kế hoạch của nhà trường	Hoàn thành
6	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nội quy...	Báo cáo kết quả thực hiện	Thực hiện theo kế hoạch của nhà trường	Hoàn thành

3. Nhiệm vụ chưa hoàn thành, nguyên nhân, giải pháp khắc phục

- Không hoàn thành nhiệm vụ cử 01 giảng viên dự tuyển NCS; **Nguyên nhân:** Đã có 01 giảng viên đăng kí và đã được nhà trường duyệt nhưng sau đó xin rút vì gia đình bị ảnh hưởng lớn của bão lũ; Một số giảng viên có nhu cầu đi học nhưng gia đình còn khó khăn và chưa đủ tuổi xin đi học trong nước hoặc không đủ điều kiện về ngoại ngữ để đi học nước ngoài; **Giải pháp:** Động viên, đề xuất nhà trường có biện pháp tăng cường hỗ trợ giảng viên học sau đại học, tạo điều kiện cho một số giảng viên chưa đến tuổi đi học trong nước.

- Không hoàn thành nhiệm vụ tuyển dụng giảng viên; **Nguyên nhân:** Khoa không đề xuất do chưa xác định được nguồn tuyển vì thời gian triển khai gấp; **Giải pháp:** Tăng cường các nguồn thông tin để chủ động hơn nguồn tuyển dụng, đề xuất bổ sung vào kế hoạch năm học 2026-2027.

- Không hoàn thành nhiệm vụ đề tài cấp cơ sở và công bố quốc tế thuộc danh mục scopus; **Nguyên nhân:** Giảng viên của khoa chưa có kinh nghiệm trong việc xác định chất lượng các tạp chí, do vậy đến thời điểm bài báo được công bố thì không còn nằm trong danh mục scopus; **Giải pháp:** Tăng cường sự tham vấn của phòng chức năng và các giảng viên có kinh nghiệm trong công bố quốc tế.

4. Phương hướng, nhiệm vụ năm học 2026-2027

- Toàn thể VC, NLĐ trong Khoa phấn đấu thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, tham gia đầy đủ các sinh hoạt do Nhà trường tổ chức; 100% VC, NLĐ và sinh viên tham gia đúng, đủ các hoạt động do các tổ chức chính trị xã hội phát động, triển khai.

- 100% các VC, NLD hoàn thành các nhiệm vụ được giao và chấp hành tốt kỷ luật lao động. Đặc biệt là nhiệm vụ giảng dạy và NCKH; 100% GV được phân công đủ giờ theo chuẩn chức danh nghề nghiệp; 100% thực hiện đúng các quy định về giảng dạy.

- 100% giảng viên đang học NCS hoàn thành nhiệm vụ học tập và báo cáo tiến độ học tập đúng hạn; 01 giảng viên bảo vệ luận án cấp trường; Cử 01 giảng viên đi dự tuyển NCS; 02 giảng viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Một số học phần trong chương trình đào tạo hệ đại học được tổ chức giảng dạy theo hình thức kết hợp; Trên 20% GV tham gia các hoạt động chuyên môn tại các cơ sở giáo dục và các đơn vị chuyên môn; Tuyển sinh 80 đến 110 sinh viên đại học chính quy và 10 học viên cao học hằng năm; Hoàn thành tốt nhiệm vụ bồi dưỡng; Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo cho các hệ đảm bảo đúng tiến độ của khóa học; Triển khai hoạt động rà soát, cập nhật các chương trình đào tạo.

- Công bố khoa học: bình quân trên một giảng viên toàn thời gian không thấp hơn 0,6 bài/năm trong đó số bài có trong danh mục Web of Science hoặc Scopus (có tính trọng số theo lĩnh vực) không thấp hơn 0,3 bài/năm; Được phê duyệt 1 đề tài cấp cơ sở trở lên; Nghiệm thu đúng hạn 2 giáo trình đã được phê duyệt, đăng ký biên soạn 2 giáo trình phục vụ cho các chương trình đào tạo; Nghiệm thu đúng hạn 2 bài giảng điện tử (E-learning) đã được phê duyệt; Tổ chức ít nhất 02 hội thảo khoa học hoặc hội thảo chuyên đề.

- 100% bộ ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần được rà soát đảm bảo thực hiện được yêu cầu đánh giá người học theo chuẩn đầu ra; 100% các học phần có học liệu đáp ứng; Tỷ lệ người học hài lòng với giảng viên về chất lượng và hiệu quả giảng dạy không thấp hơn 70%; tỷ lệ người học tốt nghiệp hài lòng về tổng thể quá trình học tập và trải nghiệm đạt $\geq 70\%$; Tự đánh giá, rà soát CTĐT thạc sĩ ngành LL&PPDHBM Giáo dục thể chất; 100% người học được đánh giá mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trước khi tốt nghiệp.

- Các hoạt động kiểm tra nội bộ, phòng chống tham nhũng, các hoạt động dân chủ cơ sở được thực hiện đầy đủ, đảm bảo yêu cầu, đúng quy định; Các hoạt động pháp chế được thực hiện đúng quy định, góp phần tăng cường kỷ cương, nề nếp.

- Hằng năm, 95% sinh viên đạt kết quả rèn luyện loại khá trở lên; 75% sinh viên tốt nghiệp đạt loại khá trở lên; Tỷ lệ sinh viên thôi học không cao hơn 10%, riêng năm thứ nhất không cao hơn 15%; Tỷ lệ tốt nghiệp hằng năm không thấp hơn 80%; Tổ chức ít nhất 04 hoạt động ngoại khóa cho SV hằng năm (phối hợp với đoàn thanh niên).



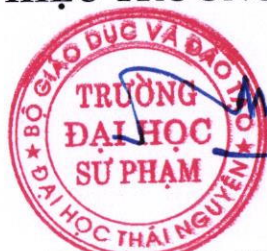
- Tỷ lệ người tốt nghiệp đại học có việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo, tự tạo việc làm hoặc học tiếp trình độ cao hơn trong thời gian 12 tháng sau khi tốt nghiệp, không thấp hơn 70%; Tổ chức tốt các hoạt động phục vụ cộng đồng, đảm bảo tối thiểu 80% số người tham gia hài lòng với chất lượng.

- Tăng cường công tác quản lý, định hướng, tư vấn, hỗ trợ sinh viên trong việc học tập và sinh hoạt theo hướng nâng cao trách nhiệm, vai trò của toàn khoa. Đặc biệt là trách nhiệm BCN khoa, Trợ lý CTSV, GVCN – CVHT và tổ chức đoàn thể.

- Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài sản công, phòng học, trang thiết bị phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản; chủ động phòng ngừa rủi ro, sai phạm, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Phần đầu hàng năm: 100% CBVC hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 100% CBVC đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, trong đó có 20% phần đầu đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, 2 giấy khen Hiệu trưởng, 2 giấy khen của GD ĐHTN và 2 bằng khen Bộ trưởng.

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT



PGS.TS Mai Xuân Trường

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Đỗ Ngọc Cương

